

CẤU TRÚC DỮ LIỆU & GIẢI THUẬT
HOMEWORK 6 - Run-Length Encoding, Nén Huffman tĩnh
---oOo---

1. Hiệu suất nén phụ thuộc:

- a. Phương pháp nén
- b. Đặc trưng của dữ liệu input
- c. Cả a và b đều đúng

2. Kể tên 3 thuật toán nén bảo toàn thông tin

- a.
- b.
- c.

3. Kể tên 3 thuật toán nén không bảo toàn thông tin

- a.
- b.
- c.

4. Chọn câu sai:

- a. RLE là thuật toán nén bảo toàn thông tin
- b. RLE là thuật toán mã hóa bằng mã có độ dài thay đổi
- c. Thuật toán RLE có thể có hiệu suất âm
- d. RLE là thuật toán thích hợp cho dữ liệu ảnh

5. Thuật toán RLE

Thuật toán RLE dùng với file PCX có thể tạo ra hiệu suất âm khi gặp chuỗi chỉ có một ký tự đơn có mã ASCII:

- a. ≥ 190
- b. ≥ 191
- c. ≥ 192

6. Thuật toán Huffman tĩnh cần duyệt file (input) mấy lần ?

7. Chọn câu sai:

- a. Static Huffman là thuật toán phải có toàn bộ dữ liệu (input) rồi mới xử lý
- b. Static Huffman là thuật toán nén bảo toàn thông tin
- c. Trong một số trường hợp đặc biệt, cây Huffman có thể nhiều hơn 511 node

8. Thuật toán nén RLE

Cho dữ liệu như sau: AAAAAAABCDFFEEEEEEEGHJJJ[0xFE][0xFF][0xFF][0xFF][0x70]

Hãy cho biết dữ liệu ở dạng nén tương ứng với giải thuật nén:

- a. RLE PCX (cải biên 1)

